

## **KẾ HOẠCH**

### **Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hòa lưới 471 MW và khởi công 699 MW các dự án năng lượng tái tạo**

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực ngành Công Thương ban hành theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; để thực hiện chỉ tiêu phân đấu trong năm 2022 hòa lưới 471 MW và khởi công 699 MW các dự án năng lượng tái tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hòa lưới 471 MW và khởi công 699 MW các dự án năng lượng tái tạo với các nội dung chính như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

##### **1. Mục đích:**

Nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, phân đấu trong năm 2022 hòa lưới 471 MW và khởi công 699 MW các dự án năng lượng tái tạo.

##### **2. Yêu cầu:**

Để đạt được mục tiêu trong năm 2022 hòa lưới 471 MW và khởi công 699 MW các dự án năng lượng tái tạo cần phải có sự phối hợp chặt chẽ của các Sở ngành, địa phương; sự quyết tâm từ phía các nhà đầu tư và sự đồng thuận của Nhân dân trong vùng dự án. Đồng thời tiếp tục kiến nghị Chính phủ sớm ban hành giá điện gió, điện mặt trời (các dự án đã được cấp Chủ trương đầu tư) để có cơ sở hoàn thành đầu tư, đấu nối bán điện vào lưới điện quốc gia.

#### **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:**

##### **1. Đối với dự án hoàn thành năm 2022:**

a) Tình trạng pháp lý dự án: Tất cả 10 dự án với quy mô công suất 471 MW dự kiến hoàn thành hòa lưới điện năm 2022 đều đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch và cấp quyết định chủ trương đầu tư. *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

##### **b) Tiến độ thi công:**

- Các dự án đã hoàn thành đầu tư xây dựng: Có 03 dự án điện mặt trời với tổng quy mô công suất 200 MW và 01 dự án điện gió với quy mô công suất 93 MW đã hoàn thành đầu tư xây dựng, cụ thể:

(1) Dự án nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.2 công suất 80 MW khởi công quý IV năm 2020, hoàn thành xây dựng tháng 4/2021 (đã hoàn thành 01 phần công suất 40 MW/80 MW trong năm 2020).

(2) Dự án nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.3 công suất 40 MW khởi công quý IV năm 2020, hoàn thành xây dựng quý III/2021 (đã hoàn thành một phần công suất 06 MW/40 MW trong năm 2020).

(3) Dự án nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.4 công suất 80 MW khởi công quý IV năm 2020, hoàn thành xây dựng 31/5/2021.

(4) Dự án điện gió Habaram công suất 93 MW khởi công tháng 01/2021, hoàn thành tháng 10/2021 (đã COD 24 MW/117 MW).

- Các dự án đang triển khai thi công: Hiện nay, có 02 dự án điện mặt trời đang thi công với quy mô công suất 120 MW; 02 dự án điện gió công suất 28 MW và 02 dự án thủy điện công suất 30 MW, cụ thể:

(1) Dự án điện mặt trời Phước Thái 2 và Phước Thái 3 công suất 120 MW khởi công tháng 03/2022, dự kiến hoàn thành phát điện tháng 09/2022.

(2) Dự án điện gió Công Hải 1 giai đoạn 1 và 2 với công suất 28 MW, dự kiến hoàn thành quý IV năm 2022.

(3) Dự án hồ thủy điện Mỹ Sơn công suất 20 MW khởi công tháng 4/2020, dự kiến hoàn thành phát điện tháng 08/2022.

(4) Dự án thủy điện Tân Mỹ công suất 10 MW khởi công 13/4/2020, dự kiến hoàn thành phát điện tháng 4/2022.

c) Cơ chế chính sách về giá điện: Hiện chưa có cơ chế giá điện. Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Bộ Công Thương nghiên cứu tham mưu chính sách giá điện và sẽ trình ban hành trong thời gian tới.

d) Vướng mắc, khó khăn:

- Hiện nay, Chính phủ chưa ban hành giá điện nên chưa có cơ sở để EVN công nhận ngày vận hành thương mại (COD) đối với các dự án đã thi công hoàn thành.

- Đối với dự án điện gió Công Hải 1 giai đoạn 1 (03MW) sử dụng công nghệ mới của Nga đang gặp khó khăn, do đó chủ đầu tư đang báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển sang công nghệ 03 cánh quạt của Châu Âu.

đ) Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục kiến nghị Bộ Công Thương sớm trình Chính phủ ban hành giá điện gió, điện mặt trời để có cơ sở tính toán giá mua bán điện khi các dự án đi vào hoạt động.

- Tiếp tục theo dõi hỗ trợ tháo gỡ, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện để đưa công trình vào vận hành hòa lưới điện trong năm 2022.

## **2. Đối với các dự án dự kiến khởi công:**

a) Tình trạng pháp lý dự án:

- Về quy hoạch: Tất cả 09 dự án với quy mô công suất 699 MW dự kiến khởi công đều đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch. Riêng dự án Nhà máy điện

dùng năng lượng tái tạo Phước Nam - Enfinity - Ninh Thuận đang trình Bộ Công Thương thẩm định phương án đầu nối.

- Về Quyết định chủ trương đầu tư: có 03 dự án đã cấp quyết định chủ trương đầu tư (Phong điện VN Power số 1, Nhà máy điện dùng năng lượng tái tạo Phước Nam - Enfinity - Ninh Thuận, Nhà máy điện gió Phước Hữu); 06 dự án còn lại chưa cấp quyết định chủ trương đầu tư. *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

b) Cơ chế chính sách về giá điện: Hiện chưa có cơ chế giá điện.

c) Hình thức, thủ tục lựa chọn chủ đầu tư để thực hiện dự án: Hiện chưa có hướng dẫn thực hiện thủ tục lựa chọn chủ đầu tư.

d) Khó khăn vướng mắc: Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ chưa ban hành về giá điện và chưa có hướng dẫn cụ thể về hình thức, thủ tục lựa chọn chủ đầu tư để thực hiện dự án năng lượng tái tạo, do đó chưa có cơ sở để thực hiện các bước tiếp theo (như lựa chọn chủ đầu tư, cấp quyết định chủ trương đầu tư...).

đ) Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục kiến nghị Bộ Công Thương sớm trình Chính phủ ban hành giá điện gió, điện mặt trời; đồng thời hướng dẫn cụ thể về hình thức, thủ tục lựa chọn chủ đầu tư để thực hiện dự án năng lượng tái tạo làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

- Hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư hoàn tất các thủ tục đầu tư để sớm khởi công xây dựng.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trên, theo chức năng nhiệm vụ được phân công, Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, cụ thể:

**1. Sở Công Thương** thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình triển khai dự án để kịp thời tham mưu hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành Công Thương (thủ tục hướng tuyến đường dây đầu nối, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật và công tác nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng theo phân cấp, ...). Định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả và tiến độ thực hiện.

**2. Sở Tài nguyên và Môi trường** chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, chính quyền địa phương và chủ đầu tư dự án và đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục pháp lý về đất đai, chuyển đổi mục đích sử dụng đất; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, ...; giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh có liên quan trong quá trình thực hiện dự án thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

**3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và chủ đầu tư dự án tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngành như: hướng dẫn chủ đầu tư dự án lập thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, trồng rừng thay thế (nếu có), xem xét, cấp giấy phép liên quan việc sử dụng lòng hồ,

vùng bán ngập (nếu có),... giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh có liên quan trong quá trình thực hiện dự án thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của ngành.

**4. Sở Xây dựng** chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và chủ đầu tư dự án thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng như: thỏa thuận tổng mặt bằng dự án, cấp phép xây dựng (nếu có); giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh có liên quan trong quá trình thực hiện dự án thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của ngành mình.

**5. Sở Kế hoạch và Đầu tư** chủ trì phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và chủ đầu tư dự án tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư như: tham mưu cấp quyết định chủ trương đầu tư, gia hạn tiến độ dự án; tổ chức thực hiện giám sát đầu tư, đánh giá tổng thể đầu tư trong phạm vi quản lý.

**6. Sở Giao thông vận tải** chủ trì phối hợp, hỗ trợ chủ đầu tư trong công tác giao thông vận tải, nhất là đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển trang thiết bị, vật tư phục vụ việc triển khai các dự án theo quy định.

**7. Sở Tài chính** chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và chủ đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành trong quá trình thực hiện dự án như: thẩm định và trình phê duyệt phương án giá đất để phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan trong quá trình thực hiện thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của ngành mình.

**8. Cục thuế tỉnh** chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hỗ trợ các chủ đầu tư giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các thủ tục pháp lý về thuế, phí liên quan đến dự án; đôn đốc các chủ đầu tư kê khai, nộp thuế kịp thời đóng góp vào ngân sách địa phương, xử lý hoàn thuế kịp thời, đúng quy định (nếu có).

**9. Chi cục Hải quan Ninh Thuận** chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hỗ trợ các chủ đầu tư giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các thủ tục pháp lý về nhập khẩu vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ thi công xây dựng dự án; tạo điều kiện cho các chủ đầu tư thông quan nhanh chóng, thông suốt.

**10. Ủy ban nhân dân các huyện** chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, chủ đầu tư dự án thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định; vận động tuyên truyền các hộ dân trong vùng dự án tạo điều kiện thuận lợi trong việc bàn giao đất để thực hiện dự án đầu tư đúng tiến độ; đảm bảo an ninh trật tự khu vực triển khai dự án; phối hợp các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ thi công (nếu cần thiết), không để xảy ra các trường hợp khiếu kiện khiếu nại về đất đai, đảm bảo hài hòa lợi ích của chủ đầu tư và người dân địa phương tại nơi thực hiện dự án.

**11. Các chủ đầu tư dự án** tập trung nguồn lực, khẩn trương triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý và đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng để sớm đưa dự án vào vận hành thương mại. Tăng cường phối hợp cùng chính quyền địa phương

tuyên truyền, vận động người dân trong vùng dự án tạo điều kiện thuận lợi giao đất để thực hiện dự án, có chính sách bồi thường, hỗ trợ thỏa đáng cho nhân dân bị ảnh hưởng, tránh phát sinh tình trạng khiếu kiện, khiếu nại, dẫn đến kéo dài, làm chậm tiến độ dự án. Trước ngày 15 hàng tháng, các chủ đầu tư dự án thực hiện báo cáo tiến độ đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương để tổng hợp, theo dõi.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh cần phải sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp, các Sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời có văn bản gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, XD, KHĐT, TNMT, GTVT, NNPTNT, TC;
- Cục thuế tỉnh, Chi Cục Hải quan tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Chủ đầu tư dự án NLTT;
- VPUB: LĐ, BTCĐNC;
- Lưu: VT, KTTH.Nam.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Tấn Cảnh**